

Rạch Giá, ngày 26 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

PHẦN MỞ ĐẦU

Năm 2017, trong bối cảnh nền kinh tế thế giới tiếp tục phục hồi, hoạt động đầu tư, thương mại tiếp tục gia tăng cùng với niềm tin tiêu dùng tăng lên tạo thuận lợi cho sản xuất gia tăng. Bên cạnh các vấn đề tồn tại của nền kinh tế như chất lượng tăng trưởng, ngành công nghiệp xây dựng tăng trưởng chậm và thiên tai, bão lũ liên tiếp xảy ra thì ổn định vĩ mô tiếp tục được duy trì, kinh tế tăng trưởng ấn tượng ở mức cao (6,81%) và chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng 3,53% so với bình quân năm 2017 (mục tiêu Quốc hội đề ra là khoảng 4%). Kim ngạch xuất nhập khẩu đạt trên 424 tỷ USD, tăng 21% so với năm 2016. Năm 2017 là một năm thành công trong phương diện quản lý nhà nước và hoạt động kinh doanh của ngành ngân hàng: Tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 16% và tín dụng toàn ngành tăng 18,17% so với năm 2016.

Trong bối cảnh đó, tập thể Ban lãnh đạo, cán bộ, nhân viên Kienlongbank đã không ngừng nỗ lực, đoàn kết cùng nhau thực hiện tốt các mục tiêu kế hoạch đã đề ra. Kết thúc năm 2017, Kienlongbank đã đạt được những kết quả khả quan như: Tổng tài sản, nguồn vốn huy động, dư nợ cho vay và lợi nhuận trước thuế hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra; công tác thu hồi nợ được đặc biệt chú trọng; các tỷ lệ an toàn hoạt động được duy trì đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN). Bên cạnh đó, mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch tiếp tục được mở rộng và đầu tư khang trang, đời sống cán bộ nhân viên được cải thiện và nâng lên rõ rệt (chi phí nhân viên năm 2017 tăng 17,03% so với năm 2016).

Ban Điều hành Kienlongbank trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và định hướng kinh doanh năm 2018 như sau:

PHẦN I

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

I. Các chỉ tiêu hợp nhất chủ yếu của Kienlongbank năm 2017:

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2017 so với thực hiện năm 2016		Tỷ lệ HTKH năm 2017 (%)
				Số dư	Tỷ lệ (%)	
1. Vốn điều lệ	3.000	3.000	3.000	-	-	100,00
2. Tổng tài sản hợp nhất	30.451	36.500	37.327	6.876	22,58	102,27

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2017 so với thực hiện năm 2016		Tỷ lệ HTKH năm 2017 (%)
				Số dư	Tỷ lệ (%)	
3. Tổng nguồn vốn huy động hợp nhất	26.367	32.500	33.152	6.785	25,73	102,01
4. Dự nợ cấp tín dụng	19.766	24.700	24.686	4.920	24,89	99,94
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,06	< 2,50	0,84			
6. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	151,63	250	252,19	100,56	66,32	100,88
7. Cổ tức dự kiến (%)	-	8,00	8,00			
8. Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch	117	117	117	-	-	100,00

Đến cuối năm 2017, tổng tài sản Kienlongbank đạt 37.327 tỷ đồng, tăng 22,58% so với năm 2016, hoàn thành 102,27% kế hoạch; tổng nguồn vốn huy động đạt 33.152 tỷ đồng, tăng 25,73% so với năm 2016, hoàn thành 102,01% kế hoạch; dự nợ tín dụng đạt 24.686 tỷ đồng, tăng 24,89% so với năm 2016, hoàn thành kế hoạch đề ra và trong hạn mức cho phép của NHNN; giảm tỷ lệ nợ xấu từ mức 1,06% xuống 0,84%; lợi nhuận trước thuế đạt 252,19 tỷ đồng, hoàn thành 100,88% kế hoạch.

II. Tình hình nguồn vốn và sử dụng vốn:

1. Nguồn vốn huy động:

Huy động vốn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên phát triển để làm nền tảng cho mọi hoạt động khác tăng trưởng và mang lại hiệu quả cho Kienlongbank. Năm 2017, Kienlongbank đề ra các giải pháp đẩy mạnh huy động vốn như đa dạng hoá sản phẩm huy động vốn phù hợp với từng đối tượng khách hàng, triển khai các chương trình khuyến mãi, song song với các chương trình chăm sóc khách hàng. Do đó, Kienlongbank đã đạt được những kết quả khả quan trong công tác huy động vốn, đáp ứng đủ nguồn vốn cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng đồng thời đảm bảo thanh khoản theo quy định của NHNN. Tính đến 31/12/2017, tổng nguồn vốn huy động quy đổi VND đạt 33.152 tỷ đồng, tăng 6.785 tỷ đồng, tương đương tăng 25,73% so với năm 2016, hoàn thành 102,01% kế hoạch năm 2017. Trong đó, nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư chiếm tỷ trọng trên 80% và đây là nguồn tiền nhàn rỗi trong dân cư nên tính ổn định và bền vững cao.

2. Sử dụng vốn:

2.1. Dự nợ cấp tín dụng:

Tính đến 31/12/2017, dự nợ cấp tín dụng đối với khách hàng đạt 24.686 tỷ đồng, tăng 4.920 tỷ đồng (tăng 24,89%) so với năm 2016 và trong hạn mức tăng trưởng cho phép của NHNN (25%). Trong đó:

- Dự nợ cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp: 7.467 tỷ đồng, tăng 22,91% so với năm 2016, chiếm tỷ trọng 30,25% so với tổng dự nợ.
- Dự nợ cấp tín dụng đối với khách hàng cá nhân: 17.219 tỷ đồng tăng 25,77% so với năm 2016, chiếm tỷ trọng 69,75% so với tổng dự nợ.

Kienlongbank tiếp tục thực hiện định hướng tập trung tín dụng vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020; ưu tiên

vốn tín dụng cho phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao, xuất khẩu, doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tính đến 31/12/2017, dư nợ cho vay đối với các ngành, lĩnh vực ưu tiên chiếm tỷ trọng 32,68%/tổng dư nợ, tăng 24,62% so với năm 2016.

Khách hàng của Kienlongbank chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, cá nhân, bà con nông dân, tiểu thương, hộ sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ nên tính ổn định và bền vững của khách hàng cao.

Bên cạnh việc đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng, Kienlongbank cũng không ngừng nâng cao chất lượng tín dụng, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát chặt chẽ và ở mức thấp (0,84%/tổng dư nợ, giảm 0,22% so với năm 2016).

2.2. Tiền gửi và cho vay tại các tổ chức tín dụng:

Tính đến 31/12/2017, tổng số dư tiền gửi và cho vay tại các tổ chức tín dụng khác là 4.164 tỷ đồng, tăng 1.074 tỷ đồng (tăng 34,74%) so với năm 2016. Hoạt động tiền gửi, cho vay liên ngân hàng tăng trưởng ổn định, góp phần gia tăng hiệu quả sử dụng vốn, khẳng định uy tín của Kienlongbank trên thị trường tài chính tiền tệ.

2.3. Hoạt động đầu tư:

2.3.1. Đầu tư trái phiếu Chính phủ:

Để tăng tính thanh khoản và tối ưu hóa nguồn vốn khả dụng, việc đầu tư vào trái phiếu Chính phủ là kênh đầu tư hợp lý trong cơ cấu tổng tài sản, vừa đảm bảo thu nhập, đồng thời đảm bảo duy trì tỷ lệ thanh khoản theo quy định. Tổng giá trị đầu tư đến 31/12/2017 đạt 1.419 tỷ đồng, giảm 712 tỷ đồng (giảm 33,43%) so với năm 2016, chiếm tỷ lệ 5,56% so với nguồn vốn ngắn hạn (đảm bảo tỷ lệ theo quy định của NHNN).

2.3.2. Đầu tư góp vốn, mua cổ phần:

Các khoản đầu tư góp vốn, mua cổ phần của Kienlongbank đều thực hiện đúng quy định, đảm bảo an toàn và hiệu quả trong quá trình sử dụng vốn. Kienlongbank thường xuyên xem xét và đánh giá lại các khoản đầu tư góp vốn để thực hiện kế hoạch thoái vốn theo đúng lộ trình trong Phương án cơ cấu lại Kienlongbank giai đoạn 2016 - 2020. Tính đến 31/12/2017, giá trị đầu tư góp vốn, mua cổ phần là 1.037 tỷ đồng, giảm 2,5 tỷ đồng (giảm 0,25%) so với năm 2016. Tỷ lệ góp vốn mua cổ phần/Vốn điều lệ và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là 33,50% (quy định $\leq 40\%$).

2.4. Tài sản cố định:

Thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại hệ thống mạng lưới đã được NHNN phê duyệt, năm 2017 Kienlongbank tiếp tục đầu tư, cải tạo, sửa chữa trụ sở các đơn vị trên toàn hệ thống. Tính đến 31/12/2017, giá trị tài sản cố định đạt 1.401 tỷ đồng, tăng 86 tỷ đồng (tăng 6,51%) so với cuối năm 2016.

III. Hoạt động phi tín dụng:

Trong năm 2017, Kienlongbank đã không ngừng cải tiến quy trình cung cấp dịch vụ nhằm đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giao dịch và sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các sản phẩm, dịch vụ hiện có, đồng thời triển khai nhiều sản phẩm, dịch vụ mới để đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Chi tiết như sau:

1. Thanh toán quốc tế: Năm 2017, doanh số thanh toán quốc tế đạt 27,90 triệu USD.

2. **Kinh doanh ngoại tệ:** Doanh số mua vào, bán ra đạt 213,83 triệu USD.

3. **Chuyển tiền:** Hoạt động chuyển tiền và chi trả kiều hối năm 2017 đều tăng trưởng so với năm 2016

4. **Hoạt động thẻ:**

Tính đến 31/12/2017, Kienlongbank đã phát hành 300.828 thẻ, trong đó bao gồm 290.366 thẻ ghi nợ (tăng 56.673 thẻ, tăng 24,25% so với năm 2016) và 10.462 thẻ tín dụng Kienlongbank Visa (tăng 7.899 thẻ, tăng gấp ba lần so với năm 2016). Ngoài ra, thẻ ATM của Kienlongbank được ưu đãi nổi bật, miễn phí hoàn toàn phí rút tiền mặt tại các máy ATM của hầu hết các ngân hàng trên toàn quốc (Thẻ Hoàng Sa Việt Nam, thẻ Trường Sa Việt Nam, thẻ sinh viên, thẻ liên kết,...). Song song đó, hệ thống máy ATM của Kienlongbank chấp nhận tất cả giao dịch các loại thẻ ghi nợ nội địa của ngân hàng khác (có liên kết Napas).

Bên cạnh đó, Kienlongbank đã tăng cường hợp tác với các đơn vị liên kết để đưa ra các chương trình ưu đãi, chiết khấu dành cho chủ thẻ Kienlongbank, đồng thời triển khai sản phẩm, dịch vụ mới như phát hành thẻ đồng thương hiệu, ký hợp đồng hợp tác cấp phép bản quyền phát hành và thanh toán Thẻ Quốc tế JCB.

IV. Kết quả kinh doanh và các chỉ tiêu an toàn vốn:

1. **Kết quả kinh doanh:**

Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2017 đạt 252,19 tỷ đồng, tăng 100,56 tỷ đồng so với năm 2016, hoàn thành 100,88% kế hoạch năm 2017. Lợi nhuận tăng trưởng tốt là do Kienlongbank đã triển khai đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng hoạt động kinh doanh, chỉ tiêu dư nợ, huy động vốn được cân đối phù hợp và thúc đẩy tăng trưởng ngay từ đầu năm 2017, nợ xấu được kiểm soát chặt chẽ, công tác xử lý, thu hồi nợ xấu được thực hiện tốt, đặc biệt là các khoản nợ đã bán VAMC và nợ ngoại bảng. Bên cạnh đó, 14 đơn vị mới thành lập trong năm 2016 đã ổn định hoạt động và tăng trưởng kinh doanh tốt.

2. **Các chỉ số an toàn hoạt động:**

Trong suốt quá trình hoạt động, Kienlongbank luôn thực hiện đúng quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động. Tính đến 31/12/2017, Kienlongbank đảm bảo các giới hạn, tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Quy định của NHNN
1	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (%)	15,78	≥ 9%
2	Giới hạn tín dụng (%)	11,66	≤ 15%
3	Khả năng chi trả (%)	13,13	≥ 10%
4	Giới hạn góp vốn, mua cổ phần (%)	33,50	≤ 40%
5	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn (%)	35,60	≤ 50%
6	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi (%)	74,62	≤ 80%

V. Các hoạt động hỗ trợ khác:

Trong năm 2017, các hoạt động như nhân sự, đào tạo, phát triển mạng lưới, marketing, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro,... được thực hiện đồng bộ từ đó đã hỗ trợ tốt cho hoạt động kinh doanh. Cụ thể như sau:

1. Nhân sự và đào tạo:

- Công tác nhân sự: Tính đến 31/12/2017, tổng số nhân sự của toàn hệ thống là 4.113 người (2.419 nhân sự chính thức và 1.694 cộng tác viên), tăng 306 người (tăng 8%) so với năm 2016, trên 80% là nhân sự trẻ, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp tốt và giàu nhiệt huyết, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh.

- Công tác đào tạo: Trong năm 2017, Kienlongbank đã tổ chức 187 khóa đào tạo cho 7.959 lượt cán bộ, nhân viên, cộng tác viên tham gia. Trong đó, 48 khóa đào tạo nội bộ về chuyên môn, kỹ năng và hội nhập cho 4.013 lượt cán bộ, nhân viên tham dự; 103 khóa đào tạo, hội thảo, hội nghị do các đơn vị bên ngoài tổ chức với 494 lượt nhân sự tham dự. Riêng, các chi nhánh và phòng giao dịch đã tổ chức hơn 390 khóa học tại đơn vị với 4.819 lượt cán bộ, nhân viên tham dự. Cùng với đó, Kienlongbank không ngừng hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống E-learning. Hiện đang có 26 khóa học với bộ ngân hàng câu hỏi luôn được cập nhật phù hợp.

2. Mạng lưới hoạt động:

Tính đến 31/12/2017, mạng lưới Kienlongbank có 117 đơn vị, bao gồm 28 chi nhánh và 89 phòng giao dịch, phủ khắp 26 tỉnh/thành tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, miền Đông Nam Bộ, Duyên hải miền Trung Tây Nguyên và 10 đơn vị ở khu vực Bắc Bộ. 24 trụ sở làm việc của chi nhánh, phòng giao dịch được sửa chữa hoặc xây mới khang trang, hiện đại, thuận tiện cho khách hàng đến giao dịch, đáp ứng nhu cầu phát triển của Kienlongbank.

3. Công tác Marketing:

- Công tác truyền thông: Trong năm 2017, Kienlongbank tăng cường các hoạt động truyền thông trên báo chí, đài truyền hình, tạp chí và các trang mạng xã hội để đưa thương hiệu Kienlongbank đến gần hơn với khách hàng.

- Công tác xã hội: Kienlongbank có nhiều đóng góp nhằm chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng như: Chính sách miễn, giảm lãi vay, chia sẻ khó khăn với khách hàng Miền Trung bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 12; duy trì hoạt động trao quà Tết cho bà con nghèo, trao nhiều suất học bổng “Chia sẻ ước mơ” cho các em học sinh THPT hiếu học có hoàn cảnh khó khăn, tài trợ xây 16 cầu nông thôn và trao tặng 50 nhà đại đoàn kết.

4. Hoạt động kiểm soát nội bộ:

Trong năm 2017, Phòng Kiểm soát nội bộ đã triển khai thực hiện 12 đoàn kiểm tra tại 22 Đơn vị trong hệ thống kiểm tra việc tuân thủ quy định, thực hiện khắc phục sai sót sau thanh tra, đồng thời thực hiện giám sát từ xa, kiểm tra định kỳ công tác 5C/5S, kiểm tra thường xuyên tính tuân thủ nội quy lao động trên toàn hệ thống, tổng hợp và báo cáo Ban lãnh đạo để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời. Song song đó, bộ phận Kiểm soát nội bộ tại đơn vị thực hiện 218 cuộc kiểm tra nghiệp vụ nhằm đảm bảo tính tuân thủ tại Đơn vị.

5. Công nghệ thông tin:

Nhằm thực hiện mục tiêu hiện đại hóa công nghệ làm nền tảng để đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ ngân hàng điện tử. Năm 2017, Kienlongbank tiếp tục ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hiện đại hóa hệ thống công nghệ, đặc biệt chú ý giải pháp về an ninh, bảo mật hiện đại để giảm chi phí giao dịch, phòng ngừa rủi ro, nâng cao tính chuyên môn, chuyên nghiệp trong cung ứng sản phẩm dịch vụ ngân hàng điện tử. Cụ thể, Kienlongbank đã xây dựng kịch bản dự phòng thảm họa; phát triển các

chương trình ứng dụng mới đáp ứng nhu cầu quản lý hoạt động kinh doanh; kết nối với Payoo triển khai thanh toán hóa đơn (Billing) & nạp thẻ (Topup) trên kênh ebanking; triển khai giải pháp Đánh giá bảo mật (Penetration Testing), PCI-DSS.

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018

I. Dự báo tình hình kinh tế - xã hội năm 2018:

1. Dự báo kinh tế vĩ mô năm 2018: Mục tiêu của Chính phủ trong năm 2018 là tiếp tục bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tạo chuyên biến rõ nét trong thực hiện ba đột phá chiến lược, đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh; đẩy mạnh ứng dụng và phát triển hiệu quả thị trường khoa học công nghệ; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã kiểu mới; cải thiện đời sống nhân dân, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; ... với các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) 6,7%;
- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4%;
- Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu 7-8%;
- Tỷ lệ nhập siêu so với kim ngạch xuất khẩu dưới 3%;

2. Định hướng ngành ngân hàng năm 2018: NHNN sẽ thực hiện điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý; bảo đảm thanh khoản của các tổ chức tín dụng, ổn định tỷ giá và thị trường ngoại hối. Mục tiêu cụ thể như sau:

- Tăng trưởng tín dụng : 17%
- Tỷ lệ nợ xấu : < 3%
- Tăng trưởng tổng phương tiện thanh toán : 16%

II. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 và giải pháp tổ chức thực hiện:

Bám sát định hướng điều hành của Chính phủ, của NHNN và dự báo tình hình kinh tế - xã hội năm 2018, đồng thời tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2017, Ban lãnh đạo Kienlongbank xây dựng mục tiêu kế hoạch kinh doanh 2018 và các giải pháp thực hiện theo mục tiêu hoạt động “Chuyên nghiệp, an toàn, bền vững và lợi nhuận hợp lý”, kiên định theo định hướng trở thành Ngân hàng bán lẻ đa năng và hiện đại trên thị trường tài chính ngân hàng tại Việt Nam. Đồng thời, Kienlongbank tiếp tục tập trung đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, phục vụ đối tượng khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, bà con nông dân, tiểu thương buôn bán, sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ.

Để thực hiện các định hướng trên, Kienlongbank dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2018 và các giải pháp thực hiện như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất năm 2018:

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2018 so với thực hiện năm 2017	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Vốn điều lệ	3.000	3.236	236	7,89
2. Tổng tài sản hợp nhất	37.327	44.000	6.673	17,88
3. Tổng nguồn vốn huy động hợp nhất	33.152	39.500	6.348	19,15
4. Dư nợ cấp tín dụng (*)	24.686	30.206	5.520	22,36
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	0,84	< 2,50		
6. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	252,19	405	152,81	60,59
7. Cổ tức (%)	8,00	8,00		
8. Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch	117	134	17	14,53

(*) Mục tiêu tăng trưởng tín dụng: 22,36% thực hiện khi Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

2. Các giải pháp tổ chức thực hiện:

2.1. Về mô hình tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành:

- Tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả quản trị nội bộ, điều hành và hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ nhằm hạn chế rủi ro và vi phạm pháp luật.
- Tiếp tục chuẩn hóa các quy chế, quy định nội bộ về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành, kiểm soát nội bộ. Xây dựng hệ thống văn bản hướng dẫn nghiệp vụ đầy đủ nhưng linh hoạt để tạo điều kiện phát huy tính chủ động, sáng tạo cho các cấp lãnh đạo ở từng đơn vị trực thuộc cũng như toàn hệ thống.

2.2. Nâng cao tính minh bạch trong hoạt động:

- Thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật: Thường xuyên cập nhật thông tin về chiến lược kinh doanh, tình hình tài chính, cơ cấu quản lý, quản trị rủi ro và quản trị công ty theo quy định của pháp luật và phù hợp thông lệ quốc tế.
- Cổ phiếu Kienlongbank (mã chứng khoán KLB) đã giao dịch trên hệ thống Upcom. Đây là bước khởi đầu để cổ phiếu KLB chính thức niêm yết trên thị trường chứng khoán, tạo thuận lợi trong giao dịch của cổ đông và các nhà đầu tư.

2.3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản trị rủi ro:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả và theo đúng quy định pháp luật.
- Tăng cường công tác điều hành các cấp, đặc biệt là công tác quản lý rủi ro, nâng cao chất lượng thẩm định và tái thẩm định tín dụng, hoàn thiện hệ thống xếp hạng tín dụng khách hàng, hệ thống quản lý rủi ro; duy trì khả năng thanh khoản; phát huy tối đa nguồn lực tài chính trên nguyên tắc đảm bảo an toàn hoạt động và nâng cao khả năng sinh lời.
- Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu đảm bảo đáp ứng các yêu cầu báo cáo thống kê, báo cáo quản trị, tỷ lệ đảm bảo an toàn theo quy định của NHNN.

- Hoàn thiện các nghiệp vụ quản lý hiện đại, đặc biệt chú trọng đến các nghiệp vụ quản lý tài sản Nợ – tài sản Có và quản lý rủi ro trong hoạt động tín dụng, đầu tư, thanh khoản, lãi suất, hối đoái.

2.4. Về hoạt động kinh doanh:

Năm 2018, Kienlongbank tiếp tục tăng cường năng lực tài chính, quản trị rủi ro, chất lượng tài sản, chất lượng tín dụng và xử lý nợ xấu; tích cực cơ cấu lại tài sản và nguồn vốn theo hướng thu hẹp chênh lệch kỳ hạn nguồn vốn và sử dụng vốn, tăng tỷ trọng nguồn vốn có tính ổn định cao và nguồn vốn giá rẻ.

a. Huy động vốn:

- Bám sát tình hình tăng trưởng tín dụng để điều chỉnh kế hoạch huy động vốn phù hợp, đảm bảo duy trì tỷ lệ dư nợ cho vay trên tổng tiền gửi quanh mức 80%.

- Áp dụng mức lãi suất huy động linh hoạt, hợp lý để khai thác tốt nguồn vốn huy động từ nhóm khách hàng cá nhân, thúc đẩy tăng trưởng tiền gửi từ nhóm khách hàng tổ chức nhằm tăng nguồn vốn huy động lãi suất thấp và cơ hội bán thêm sản phẩm, dịch vụ khác.

- Đa dạng hóa các sản phẩm huy động nhằm chuyển dịch cơ cấu huy động phù hợp về kỳ hạn và loại tiền tệ với cơ cấu cho vay. Duy trì chính sách chăm sóc khách hàng, đặc biệt là khách hàng tiền gửi thanh toán.

b. Dư nợ cấp tín dụng:

- Phát triển tín dụng phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2018 của NHNN; thường xuyên phân tích, đánh giá rủi ro để kiểm soát và nâng cao chất lượng tín dụng.

- Mở rộng tín dụng có hiệu quả, chú trọng các lĩnh vực sản xuất kinh doanh theo ngành nghề ưu tiên; kiểm soát chặt chẽ đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

- Áp dụng các mức lãi suất cho vay hợp lý, cải tiến quy trình cho vay, đơn giản hóa thủ tục vay vốn, rút ngắn thời gian thẩm định và phê duyệt cho vay, tạo điều kiện cho khách hàng tiếp cận vốn nhanh.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách tín dụng đảm bảo đầy đủ, đồng bộ, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh.

- Đa dạng hóa sản phẩm tín dụng phù hợp với từng đối tượng khách hàng, theo từng ngành kinh tế, địa bàn hoạt động, hạn chế tập trung cho vay vào một ngành nghề, nhằm phân tán và giảm thiểu rủi ro tín dụng.

c. Xử lý và thu hồi nợ:

- Đẩy mạnh công tác thu hồi nợ, đảm bảo kiểm soát tỷ lệ nợ xấu ở mức dưới 2,5%/tổng dư nợ.

- Vận dụng các chính sách mới về xử lý nợ theo Nghị quyết 42 để đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm của các khoản nợ xấu, bảo đảm thực hiện mục tiêu xử lý nợ xấu theo phương án đã được phê duyệt.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, hoàn thiện quy chế, quy trình để giảm thiểu các sai sót trong quá trình thẩm định, cấp tín dụng; tăng cường đào tạo và thu hút cán bộ tín dụng, thẩm định có năng lực, có đạo đức nghề nghiệp; phát huy vai trò giám sát của kiểm soát nội bộ.

Be

- Thường xuyên rà soát, đánh giá và theo dõi, kiểm tra chặt chẽ khách hàng vay, khoản tín dụng và tài sản bảo đảm để có biện pháp xử lý thích hợp, hạn chế nợ xấu phát sinh trong tương lai.

d. Hoạt động đầu tư:

Linh hoạt điều chỉnh cơ cấu sử dụng vốn thông qua việc đầu tư vào trái phiếu Chính phủ nhằm tăng khả năng thanh khoản và tối đa hóa lợi nhuận. Đồng thời, Kienlongbank tiếp tục xem xét, đánh giá cụ thể từng khoản đầu tư góp vốn, mua cổ phần nhằm cơ cấu lại cho phù hợp.

e. Hoạt động kinh doanh dịch vụ:

- Tăng cường phát triển các hoạt động dịch vụ truyền thống như chuyển tiền trong nước, chi trả kiều hối (Western Union), dịch vụ ngân quỹ, dịch vụ thanh toán.

- Phát triển và hoàn thiện các sản phẩm và dịch vụ thẻ ghi nợ, Mobile banking, Phone banking, Internet banking, tiền gửi trực tuyến, mua bán nợ/ khai thác tài sản.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống Core Thẻ nhằm phát triển thêm các sản phẩm như JCB, Master card,...

- Thiết kế các sản phẩm dịch vụ theo ngành nghề, theo địa bàn phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

- Mở rộng quan hệ đại lý với các tổ chức tài chính nước ngoài làm tiền đề tiếp cận thị trường tài chính khu vực và quốc tế.

2.5. Công tác phát triển mạng lưới:

- Năm 2018, Kienlongbank tập trung củng cố hoạt động của 117 đơn vị hiện có. Thành lập thêm 3 chi nhánh và 14 phòng giao dịch mới nhằm tăng quy mô hoạt động.

Đơn vị	Năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tăng thêm
Chi nhánh	28	31	3
Phòng giao dịch	89	103	14
Tổng cộng	117	134	17

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho các đơn vị kinh doanh với trụ sở khang trang, hiện đại, thay đổi địa điểm mới phù hợp đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh, tăng cường hỗ trợ đơn vị mới.

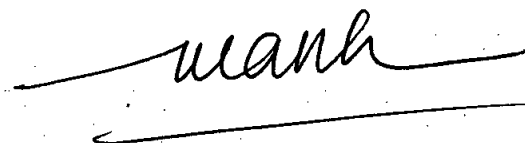
Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P. HC-QT.
-

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Tuấn Anh

